**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**KHU VỰC 4**
**TỈNH L ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – H P**

Bản án số: **36**/2025/HSST
Ngày: 18-8-2025

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - L ĐỒNG**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: bà **Vũ Thị Thúy Thành**
*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông **Phạm Đức Minh**
Bà **Lê Thị Sáu.**

*Thư ký phiên tòa*: bà **Phạm Thùy Lương** – Là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - L Đồng.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - L Đồng tham gia phiên tòa*: Ông **Lê Hữu Việt Phú** – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2025, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Bảo L, tỉnh L Đồng cũ xét xử sơ thẩm công khai, lưu động vụ án hình sự thụ lý số 51/2025/TLST-HS ngày 09/6/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2025/QĐXXST-HS ngày 09/7/2025 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 01/TB-TA ngày 18/7/2025 đối với các bị cáo:

1/. Họ và tên: **Lê D**, Sinh ngày 26/05/1995 tại L Đồng;

Nơi thường trú: Thôn 3, xã Bảo L 3, tỉnh L Đồng (địa chỉ cũ: thôn 3, xã Lộc Thành, huyện Bảo L, tỉnh L Đồng)

Nơi ở: Thôn Tà Ngào, xã Bảo L 3, tỉnh L Đồng (địa chỉ cũ: thôn Tà Ngào, xã Lộc Thành, huyện Bảo L, tỉnh L Đồng); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12;

Con ông: Lê Trung, sinh năm 1962; Con bà: Trần Thị Dung, sinh năm 1960. Cả hai hiện sinh sống tại Thôn Tà Ngào, xã Bảo L 3, tỉnh L Đồng. Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình;

Vợ: Nguyễn Thị Ngọc Ánh, sinh năm 1999, hiện sống tại thôn 7, xã Đạ Huoai, tỉnh L Đồng; Con: có 01 con sinh ngày 02/8/2025.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 27/6/2016 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Bảo L, tỉnh L Đồng nay là Tòa án nhân dân khu vực 4 – L Đồng xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp T sản.

Tại Quyết định phạt giam kỷ luật số 11/QĐ-KL ngày 2/8/2015 và quyết định gia hạn phạt giam kỷ luật số 32/QĐ-KL ngày 13/8/2015 của Trung Đoàn BB5- Sư

đoàn BB5 phạt giam kỷ luật đối với Lê D trong thời hạn 17 ngày về hành vi trộm cắp T sản xảy ra ngày 31/7/2015.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/4/2025 đến ngày 11/4/2025 chuyển tạm giam. Ngày 29/4/2025 được thay thế biện pháp ngăn chặn bảo lĩnh.

2/. Họ và tên: **Bùi Quốc T**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; sinh ngày 21/01/2004 tại L Đồng.

Nơi trường trú: Xóm 3B, thôn 9, xã Bảo L 3, tỉnh L Đồng; (địa chỉ cũ: xóm 3B, thôn 9, xã Lộc Nam, huyện Bảo L, tỉnh L Đồng).

Nơi ở: Xóm 6, thôn 3, xã Bảo L 3, tỉnh L Đồng. (địa chỉ cũ: xóm 6, thôn 3, xã Lộc Nam, huyện Bảo L, tỉnh L Đồng).

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 08/12;

Con ông: Bùi Văn Chiều, sinh năm 1966; Con bà: Nguyễn Thị Điệp, sinh năm 1970, cả hai hiện sinh sống tại thôn 9, xã Bảo L 3, tỉnh L Đồng. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con nhỏ nhất;

Vợ, con: chưa có

Tiền án, tiền sự*:* Không.

Bị can bị bắt tạm giữ từ ngày 01/12/2024 đến ngày 06/12/2024 chuyển tạm giam, ngày 29/4/2025 được thay thế biện pháp ngăn chặn bảo lĩnh

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

**+ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Anh **Bùi Kim P**, sinh năm 1990. Có mặt

Địa chỉ: thôn 3, xã Bảo L 3, tỉnh L Đồng

2. Chị **Bùi Thị H**, sinh năm 1988. Có mặt

Địa chỉ: thôn 9, xã Bảo L 3, tỉnh L Đồng

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các T liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào lúc 22 giờ 10 phút ngày 30/11/2024, Công an huyện Bảo L phối hợp với Công an xã Lộc Nam kiểm tra nhà của ông Nguyễn Ngọc Hiển, sinh năm 1981; HKTT: thành phố Bảo Lộc, tỉnh L Đồng đang cho do Bùi Quốc T thuê trọ. Qua kiểm tra, phát hiện:

Tại gian nhà bếp có 02 bao tải bên trong có chứa 37 hộp pháo (nghi là pháo hoa nổ), mỗi hộp pháo có kích thước (dài x rộng x cao) lần lượt là: 16cm x 16cm x 10cm. Bên hông mỗi hộp giấy có nhiều màu sắc khác nhau như: vàng, đỏ, xanh, xám và có ghi những dòng chữ không rõ ngôn ngữ gì, có ký hiệu giống nhau có in chữ và số: A4049; 49 shots; 49 Shotscake made in china; khối lượng của mỗi hộp pháo là 1,5kg, tổng khối lượng của 37 hộp pháo là 56,5kg. Bùi Quốc T thừa nhận số pháo bị thu giữ được T mua của Lê D vào ngày 25/11/2024 với giá 800.000đ/01 hộp để bán lại kiếm lời. T đã bán được 03 hộp pháo (bán 02 hộp Pháo cho Bùi Kim P (chị họ T, nhà thôn 3, xã Lộc Nam) với giá 900.000đ/1 hộp = 1.800.000đ và bán cho Bùi Thị H (chị họ T, nhà thôn 9, xã Lộc Nam) với giá 900.000đ. Công an huyện Bảo L tiến hành

lập biên bản niêm phong, tạm giữ 37 hộp giấy kích thước (dài x rộng x cao) là: 16cm x 16cm x 10cm (nghi là pháo nổ) tổng khối lượng 56,5kg theo quy định. Ngoài ra còn tạm giữ: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu xanh, số máy: MWLV2VN/A; số sê-ri: C6KZV893N737; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen loại bàn phím số IMEI: 351263409002416, đã nhập kho vật chứng của Công an huyện Bảo L.

Khi biết tin T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra bắt, Bùi Thị H, sinh năm 14/7/1988, NKTT: Thôn 9, xã Lộc Nam, huyện Bảo L đã giao nộp 01 hộp pháo cho Công an xã Lộc Nam.

Bùi Kim P, sinh năm 10/09/1990, NKTT: Thôn 3, xã Lộc Nam, huyện Bảo L mua 02 hộp pháo của T với giá 1.800.000đ. Đến khoảng 18h00 phút ngày 30/11/2024, P đã đốt 28 ống pháo. Đến sáng ngày 01/12/2024, biết tin T bị bắt nên P giao nộp 01 hộp pháo và 21 ống pháo còn lại cho Công an xã Lộc Nam. Đối với Lê D sau khi phạm tội đã đi khỏi địa phương, đến ngày 08/4/2025, D đến Công an thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L, tỉnh L Đồng đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản Kết luận giám định số 1346/KL-KTHS, ngày 05/12/2024 và số 1347/KL-KTHS, ngày 07/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L Đồng, xác định: Một nghìn tám trăm mười ba (1813) viên giấy hình trụ tròn đồng dạng, mỗi viên đường kính 2,3cm, cao 10cm chứa trong 37 khối hộp chữ nhật, mỗi khối kích thước 10cm x 16,5cm x 16,5cm gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ *(có chứa thuốc pháo, khi đốt cháy gây tiếng nổ)*. Tổng khối lượng là 55,7kg và một trăm mười chín (119) viên giấy hình trụ tròn đồng dạng, mỗi viên đường kính 2,3 cm, cao 10cm giám định là Pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chưa thuốc pháo, khi đốt gây tiếng nổ). Tổng khối lượng là 3,7 kg.

Quá trình điều tra xác định: Vào cuối tháng 11/2024, Lê D đã chủ động liên hệ với Bùi Quốc T thông qua ứng dụng Messenger (Facebook) và số điện thoại 0965533350 để hỏi về nhu cầu mua pháo nổ. Sau khi thỏa thuận, T đồng ý mua 40 hộp pháo loại 49 viên với đơn giá 800.000 đồng/hộp, tổng giá trị giao dịch là 32.000.000 đồng (ba mươi hai triệu đồng). Sau đó, D lên nhóm Facebook có tên "Pháo hoa chơi Tết" để liên hệ và đặt mua 40 hộp pháo hoa Trung Quốc từ T khoản "Hoàng Quân" với giá 26.000.000 đồng (hai mươi sáu triệu đồng).

Ngày 24/11/2024, theo yêu cầu của Lê D, Bùi Quốc T đã chuyển khoản đặt cọc số tiền 10.000.000 đồng từ T khoản của T số 555551234567 Ngân hàng TMCP Quân Đội đến T khoản số LD9999 Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam của Lê D.

Sáng ngày 25/11/2024, một người đàn ông (chưa xác định nhân thân) liên hệ với D hẹn giao hàng tại quán cà phê võng (khu vực đầu dốc Tha La, xã Lộc Thành, huyện Bảo L, tỉnh L Đồng). Tại đây, người này yêu cầu xem tiền, đồng thời chỉ ra phía ghế sau ô tô là nơi chứa pháo. Sau khi kiểm tra, D ngồi trên ô tô và hướng dẫn người đàn ông đến giao pháo trước nhà Bùi Quốc T. Do T không nghe điện thoại, cả hai đã để lại 2 bao tải (1 bao màu đen, 1 bao màu xanh, mỗi bao chứa 20 hộp pháo loại 49 viên) trước cửa nhà T, sau đó quay lại quán cà phê. Tại đây, D thanh toán

cho người đàn ông số tiền 26.000.000 đồng (hai mươi sáu triệu đồng) và đưa thêm 400.000 đồng (bốn trăm ngàn đồng) hỗ trợ đổ xăng. Sau đó, T liên lạc lại và được D thông báo pháo đã để trước cửa nhà, đồng thời yêu cầu thanh toán nốt số tiền còn lại. T đã thanh toán đủ số tiền cho D (gồm ngày 25/11/2024, T chuyển khoản 5.000.000 đồng; ngày 27/11/2024, T tiếp tục chuyển khoản thêm 2.000.000 đồng từ T khoản số 555551234567 Ngân hàng TMCP Quân Đội đến T khoản số LD9999 Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam của D và ngày 29/11/2024 T gặp trực tiếp và đưa tiền mặt 15.000.000 đồng cho D tại xã Lộc Thành, huyện Bảo L. Tổng số tiền T đã thanh toán cho D là 32.000.000 đồng.

Sau khi nhận pháo, T cất giấu toàn bộ số pháo tại gian bếp nhà trọ thuộc thôn 3, xã Lộc Nam, huyện Bảo L, tỉnh L Đồng và tìm người mua để bán lại kiếm lời. T đã bán được cho 02 người, cụ thể:

- Ngày 27/11/2024, T bán 2 hộp pháo cho bà Bùi Kim P (chị họ, trú thôn 3, xã Lộc Nam) với giá 900.000 đồng/hộp. Đến khoảng 18h00’ ngày 30/11/2024, P đã đốt 28 ống pháo.

- Cùng ngày, T bán thêm 1 hộp pháo cho bà Bùi Thị H (chị họ, trú thôn 9, xã Lộc Nam) với giá 900.000 đồng.

Số pháo còn lại gồm 37 hộp (khối lượng mỗi hộp 1,5kg; tổng 56,5kg) T tiếp tục cất giấu tại nhà trọ thì bị lực lượng chức năng phát hiện và lập biên bản phạm tội quả tang như nêu trên. Bùi Kim P và Bùi Thị H cũng giao nộp số pháo còn lại cho cơ quan Công an

**Tại phiên tòa**: Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, không thắc mắc, không khiếu nại hay tranh luận gì.

Cáo trạng số 56/CTr-VKSBL ngày 06/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, tỉnh L Đồng nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – L Đồng truy tố bị cáo Lê D, Bùi Quốc T về tội “ *Buôn bán hàng cấm”* theo điểm g khoản 2 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng  điểm g khoản 2  Điều 190; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê D từ 1.200.000.000 đồng đến 1.500.000.000 đồng

Xử phạt bị cáo Bùi Quốc T từ 1.000.000.000 đồng đến 1.200.000.000 đồng

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều 7, Nghị định 137/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của chính phủ quy định về quản lý, sử dụng pháo, ngày 19/12/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo L phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, UBND thị trấn Lộc Thắng, Phòng T nguyên và Môi trường huyện Bảo L tiến hành tiêu huỷ 1783 viên pháo nổ gồm:

+ 35 (ba mươi lăm) khối hộp chữ nhật, bên ngoài dán giấy nhiều màu có chữ nước ngoài và dòng chữ 4049; bên trong mỗi hộp có chứa 48 viên pháo hình trụ tròn đồng dạng, mỗi viên đường kính 2,3cm, cao 10cm được nối với nhau bằng sợi dây truyền từ trong thân ra (đã được niêm phong trong 01 thùng giấy được dán giấy niêm phong có chữ ký của Nguyễn Đức Hoàng; Hoàng Trung Giáp và hình dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh L Đồng).

+ 02 (hai) khối hộp chữ nhật, bên ngoài dán giấy nhiều màu có chữ nước ngoài và dòng chữ 4049; bên trong mỗi hộp có chứa 48 viên pháo hình trụ tròn đồng dạng, mỗi viên đường kính 2,3cm, cao 10cm được nối với nhau bằng sợi dây truyền từ trong thân ra; 19 (mười chín) viên pháo, mỗi viên đường kính 2,3cm, cao 10cm được nối với nhau bằng sợi dây truyền từ trong thân ra (đã được niêm phong trong 01 thùng giấy được dán giấy niêm phong có chữ ký của Võ Như Thuận; Hoàng Trung Giáp và hình dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh L Đồng) do vậy đề nghị HĐXX không đề cập đến.

Đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền Bùi Quốc T và gia đình nộp 2.700.000đ; Lê D và gia đình nộp 32.000.000đ, là tiền thu lợi bất chính từ việc bán pháo, trả lại cho bị cáo D số tiền 4.000.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu xanh, số máy: MWLV2VN/A; số sê-ri: C6KZV893N737 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen loại bàn phím số IMEI: 351263409002416 của Bùi Quốc T.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Các bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[01] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo L nay là công an tỉnh L Đồng, của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – L Đồng, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[02] Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai có trong hồ sơ vụ án, biên bản phạm tội quả tang cùng với các T liệu chứng cứ khác, đã có cơ sở xác định.

Nhằm mục đích tư lợi, vào cuối tháng 11/2024, Lê D liên hệ với Bùi Quốc T để bán pháo hoa nổ. Hai bên thỏa thuận giá 800.000 đồng/hộp, T đặt mua 40 hộp với tổng giá 32 triệu đồng. Sau đó, D mua lại pháo từ một T khoản Facebook tên "Hoàng Quân" với giá 26 triệu đồng. Ngày 24/11/2024, T chuyển cọc 10 triệu đồng cho D. Đến sáng ngày 25/11/2024, một người lạ giao pháo cho D tại quán cà phê, sau đó cùng D đem giao 40 hộp pháo (2 bao tải) đến trước nhà T. T không nghe máy, nên D để pháo lại rồi thanh toán 26 triệu đồng cho người giao. Vài ngày sau, T trả đủ 32 triệu đồng cho D. Đối với số pháo đã mua, ngày 27/11/2024, T bán 2 hộp

pháo cho bà Bùi Kim P với giá 900.000 đồng/hộp. Đến khoảng 18h00' ngày 30/11/2024, P đã đốt 28 ống pháo. Cùng ngày, T bán thêm 1 hộp pháo cho bà Bùi Thị H với giá 900.000 đồng.

Số pháo còn lại gồm 37 hộp (khối lượng mỗi hộp 1,5kg; tổng 56,5kg) T tiếp tục cất giấu tại nhà trọ thì bị lực lượng chức năng phát hiện và lập biên bản phạm tội quả tang như nêu trên. Bùi Kim P và Bùi Thị H cũng giao nộp số pháo còn lại cho cơ quan Công an.

Tổng cộng vật chứng thu giữ được Một nghìn tám trăm mười ba (1813) viên giấy hình trụ tròn đồng dạng, mỗi viên đường kính 2,3cm, cao 10cm chứa trong 37 khối hộp chữ nhật, mỗi khối kích thước 10cm x 16,5cm x 16,5cm gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ *(có chứa thuốc pháo, khi đốt cháy gây tiếng nổ)*, tổng khối lượng là 55,7kg và một trăm mười chín (119) viên giấy hình trụ tròn đồng dạng, mỗi viên đường kính 2,3 cm, cao 10cm giám định là Pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chưa thuốc pháo, khi đốt gây tiếng nổ), tổng khối lượng là 3,7 kg. Do vậy bị cáo D và bị cáo T phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi buôn bán hàng cấm đối với toàn bộ số pháo thu giữ là 59,4kg nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – L Đồng truy tố bị cáo Lê D và Bùi Quốc T về tội " *Buôn bán hàng cấm"* theo điểm g khoản 2 Điều 190 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[03] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế mà cụ thể là xâm phạm chế độ độc quyền của nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng cấm, các bị cáo là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua đi bán lại đối tượng pháo hoa nổ bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì mục đích thu lợi và phục vụ cho cá nhân các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, do vậy cần phải xử phạt nghiêm các bị cáo tương ứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[04] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải do đó cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Bị cáo D, T đã nộp lại số tiền bán pháo, bị cáo D sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã ra đầu thù, gia đình các bị cáo có công với cách mạng, bị cáo D có bà ngoại là bà Võ Thị Sách đã có công lao trong cuộc kháng chiến chống mỹ cứu nước được nhà nước tặng huân chương kháng chiến hạng nhì, bị cáo T có ông nội là Bùi Văn Phong đã có thành tích trong cuộc kháng chiến lâu dài và anh D của dân tộc được Chủ tịch nước tặng huy chương kháng chiến hạng nhì do đó các bị cáo được áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[05] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[06] Xét tính chất, mức độ của từng bị cáo như sau: Bị cáo D là người khởi xướng việc mua bán pháo nổ để thu lợi nên hình phạt đối với bị cáo D phải nghiêm khắc hơn bị cáo T trong vụ án.

[07] Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị có D ngày 27/6/2016 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Bảo L, tỉnh L Đồng nay là Tòa án nhân dân khu vực 4 – L Đồng xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp T sản. Tại Quyết định phạt giam kỷ luật số 11/QĐ-KL ngày 2/8/2015 và quyết định gia hạn phạt giam kỷ luật số 32/QĐ-KL ngày 13/8/2015 của Trung Đoàn BB5- Sư đoàn BB5 phạt giam kỷ luật đối với Lê D trong thời hạn 17 ngày về hành vi trộm cắp T sản xảy ra ngày 31/7/2015 đã được xóa án tích, hiện bị cáo đang điều trị cắt gan thùy trái, chấn thương lách độ II, gãy chân, gãy tay, gãy sương sườn 8,9 bên trái do bị tai nạn giao thông, lần thực hiện hành vi phạm tội này không phải là hành vi đã bị xử phạt trước, các bị cáo có địa chỉ rõ ràng, trong thời gian tại ngoại không vi phạm pháp luật, bị cáo T có nhân thân tốt việc không bắt các bị cáo đi chấp hành hình phạt tù cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội vì vậy cần áp dụng Điều 35 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo cũng đủ để răn đe giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[08]Về hình phạt bổ sung: do áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[09]Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều 7, Nghị định 137/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của chính phủ quy định về quản lý, sử dụng pháo, ngày 19/12/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo L phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, UBND thị trấn Lộc Thắng, Phòng T nguyên và Môi trường huyện Bảo L tiến hành tiêu huỷ 1783 viên pháo nổ gồm:

+ 35 (ba mươi lăm) khối hộp chữ nhật, bên ngoài dán giấy nhiều màu có chữ nước ngoài và dòng chữ 4049; bên trong mỗi hộp có chứa 48 viên pháo hình trụ tròn đồng dạng, mỗi viên đường kính 2,3cm, cao 10cm được nối với nhau bằng sợi dây truyền từ trong thân ra (đã được niêm phong trong 01 thùng giấy được dán giấy niêm phong có chữ ký của Nguyễn Đức Hoàng; Hoàng Trung Giáp và hình dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh L Đồng).

+ 02 (hai) khối hộp chữ nhật, bên ngoài dán giấy nhiều màu có chữ nước ngoài và dòng chữ 4049; bên trong mỗi hộp có chứa 48 viên pháo hình trụ tròn đồng dạng, mỗi viên đường kính 2,3cm, cao 10cm được nối với nhau bằng sợi dây truyền từ trong thân ra; 19 (mười chín) viên pháo, mỗi viên đường kính 2,3cm, cao 10cm được nối với nhau bằng sợi dây truyền từ trong thân ra (đã được niêm phong trong 01 thùng giấy được dán giấy niêm phong có chữ ký của Võ Như Thuận; Hoàng Trung Giáp và hình dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh L Đồng) do vậy HĐXX không đề cập đến.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền Bùi Quốc T và gia đình nộp 2.700.000đ; Lê D và gia đình nộp 32.000.000đ, là tiền thu lợi bất chính từ việc bán pháo.

Bị cáo T sử dụng điện thoại để liên lạc mua bán pháo nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu xanh, số máy: MWLV2VN/A; số sê-ri: C6KZV893N737 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen loại bàn phím số IMEI: 351263409002416 của Bùi Quốc T.

[10] Các vấn đề khác: Đối với Bùi Kim P mua 2,1kg pháo nổ và Bùi Thị H mua 1,6kg pháo nổ để sử dụng. Chị P và chị H chưa có tiền án, tiền sự trên lĩnh vực

hàng cấm, khối lượng pháo nổ chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra xử lý hành chính là đúng quy định.

Đối với hội nhóm "Pháo hoa chơi tết" và T khoản "Hoàng Quân" trên facebook, người đàn ông (không rõ lai lịch) bán pháo hoa cho D, do không xác minh được nhân thân, lai lịch các đối tượng nên không có căn cứ xử lý.

[11] Xét ý kiến trình bày luận tội và quan điểm giải quyết vụ án của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – L Đồng thấy rằng: Mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp với nhân thân và tính chất mức độ của hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra đủ để răn đe, phòng ngừa riêng các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội, cũng như việc đấu tranh phòng chống tội phạm hiện nay.

[12 ] Về án phí, lệ phí Tòa án: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án cần buộc các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Tuyên bố bị cáo Lê D, Bùi Quốc T phạm tội: "*Buôn bán hàng cấm*".

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 190; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê D 1.500.000.000 (một tỷ năm trăm triệu) đồng.

Xử phạt bị cáo Bùi Quốc T 1.000.000.000 (một tỷ) đồng.

**2. Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền bị cáo Bùi Quốc T nộp 2.700.000đ; Lê D nộp 32.000.000đ.

(Số tiền 8.700.000 đồng tại T khoản tạm gửi của cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh L Đồng ngày 10/6/2025 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L Đồng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo L nay là phòng THADS khu vực 4, tỉnh L Đồng và số tiền 30.000.000 đồng tại T khoản tạm gửi của cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh L Đồng theo biên lai thu tiền số 0000696 ngày 18/8/2025).

Trả lại cho bị cáo D số tiền 4.000.000 đồng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu xanh, số máy: MWLV2VN/A; số sê-ri: C6KZV893N737 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen loại bàn phím số IMEI: 351263409002416 của Bùi Quốc T.

(vật chứng trên theo biên bản giao nhận T sản, vật chứng ngày 11/6/2025 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo L nay là Phòng THADS khu vực 4 – L Đồng với Công an tỉnh L Đồng).

**3. Về án phí, lệ phí Tòa án**: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Lê D, Bùi Quốc T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

**4. Về quyền kháng cáo**: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày 18/8/2025 để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh L Đồng xét xử P thẩm. (Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo phần có liên quan).

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TÒA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Sáu** **Phạm Đức Minh** **Vũ Thị Thúy Thành**

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh L Đồng [(2)];
- VKSND tỉnh L Đồng;
- VKSND khu vực 4 – L Đồng;
- Phòng THADS khu vực 4 – L Đồng;
- Bị cáo, người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Thị Thúy Thành**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  THẨM PHÁN-CHỦ TÒA PHIÊN TÒA**

**Hồ Thị Hồng Liên  Phạm Đức Minh  Nguyễn Đình Phong**